

Bản án số: 20/2019/DS-PT

Ngày: 15 - 02 - 2019

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Nữ Phà Ca

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trường
Bà Trần Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Sương – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2019/TLPT-DS ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc “tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 45/2018/DSST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 30/2019/QĐPT-DS ngày 22 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn U; Cư trú tại: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu L; Cư trú tại: Ấp K, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Phan Hoàng D – Công ty Luật TNHH MTV C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Kim H; Cư trú tại: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Nguyễn Kim O; Cư trú tại: Ấp K, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Nguyễn Hữu L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09/7/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn U trình bày:

Năm 2018 ông có trồng 290 líp hành lá, vào ngày 12/6/2018 ông Nguyễn Hữu L đến thỏa thuận mua toàn bộ số hành trên (thỏa thuận bằng miệng không có làm hợp đồng mua bán). Nội dung ông L thỏa thuận mua giá 620.000 đồng/tạ, một tạ bằng 60kg và hứa sẽ nhổ hành trong vòng 3 ngày và ông L đặt cọc 6.000.000 đồng. Nhưng sau đó đến ngày 19/6/2018 ông L mới đến nhổ hành và nhổ hạo 1 líp cân bình quân là 13kg. Việc nhổ hành của ông L kéo dài từ ngày 19/6/2018 đến ngày 29/6/2018 ông L chỉ nhổ được có 110 líp hành tương đương 1430kg x 620.000 đồng/1 tạ (60kg) = 14.776.000 đồng. Sau đó, ông L không tiếp tục nhổ hết số hành còn lại, ông có nhiều lần điện thoại thì ông L đến đưa cho ông số tiền 8.900.000 đồng và thông báo không tiếp tục nhổ hành nữa. Thời điểm này thời tiết mưa, nắng thất thường nên hành đã xuống lá, ông đã thỏa thuận bán hành cho ông L nên không thể bán cho người khác. Hành lá là loại hoa màu ngắn ngày, khi vào vụ thu hoạch người nông dân không thể để hành lâu trên rẫy vì hành sẽ đổ lá, sâu bệnh tấn công. Khi hành đã xuống lá ông L không mua nhưng có dẫn người khác đến mua hành giống và họ chỉ trả giá 300.000 đồng/ tạ nhưng không mua. Sau đó, ông tranh chấp ra chính quyền địa phương nhưng ông L không hợp tác nên lúc này hành đã thiệt hại toàn bộ không thể thu hoạch được. Việc thiệt hại 180 líp hành là thuộc về lỗi của ông L hoàn toàn.

Nay ông yêu cầu ông L phải bồi thường toàn bộ thiệt hại 180 líp hành cụ thể như sau: 180 líp tương đương 2340kg/60kg = 39 tạ x 620.000 đồng = 24.180.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Hữu L trình bày:

Vào ngày 22/4/2018 âm lịch (tức ngày 05/6/2018 dương lịch) ông có thỏa thuận mua hành của ông Nguyễn Văn U. Hai bên không thỏa thuận số lượng

mua nhưng thỏa thuận giá 620.000 đồng trên/1 tạ (60kg) và không có lập hợp đồng mua bán. Cùng ngày ông đặt cọc cho ông U số tiền 6.000.000 đồng và hứa sẽ nhổ hành trong vòng 3 ngày nhưng sau đó do thời tiết mưa nhiều nên đến ngày 27/4/2018 âm lịch (tức ngày 10/6/2018) ông mới đến nhổ hành và thỏa thuận nhổ hạo 1 líp hành tương đương 13kg. Từ ngày 27/4/2018 âm lịch (tức ngày 10/6/2018) đến ngày 29/4/2018 âm lịch (tức ngày 12/6/2018) ông đã nhổ được 110 líp hành, tương đương 1430kg x 620.000 đồng/1 tạ (60kg) = 14.776.000 đồng, ông đưa tiếp cho ông U số tiền 8.900.000 đồng, cộng tiền cọc 6.000.000 đồng, tổng cộng bằng 14.900.000 đồng. Khi nhổ xong 110 líp hành thì phần hành còn lại của ông U bị sâu ăn lá rất nhiều nên ông có báo cho ông U hay và yêu cầu ông U phải xịt thuốc sâu để bảo vệ hành lá. Nhưng ông U xịt sâu không chết do ông là thương lái mua hành lá bán lại nên hành lá phải nguyên vẹn, nếu bị sâu ăn lá thì ông không thể bán được. Khi không nhổ hành nữa thì ông có thông báo cho ông U biết và bắt mối cho người khác mua hành giống với giá 300.000 đồng/1 tạ nhưng ông U không chịu bán. Ông xác định phần hành lá của ông U bị thiệt hại không phải là lỗi của ông nên ông không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của ông U.

Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim H trình bày:

Bà là vợ ông U, việc mua bán hành giữa chồng bà và ông L là do chồng bà thực hiện. Bà thống nhất theo yêu cầu của ông U. Ngoài ra không có ý kiến và yêu cầu gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Kim O trình bày:

Bà là vợ của ông L, khi chồng bà gặp ông U thỏa thuận mua hành thì bà không có tham gia, nhưng khi nhổ hành ngày đầu tiên thì bà có xuống ruộng hành của ông U để nhổ hành. Vì theo tập quán mua bán hành ở địa phương thì khi thương lái xuống nhổ hành sẽ nhổ hạo một líp đem cân, xem bao nhiêu ký một líp đó, trường hợp líp hành của ông U là 13kg thì sẽ tính theo số lượng 13kg khối phải cân mỗi líp. Bao nhiêu líp thì nhân cho 13kg ra số ký đã nhổ. Bà thống nhất ý kiến trình bày của ông L, do hành của ông U bị sâu nên không tiếp tục nhổ nên việc ông U kiện là không đúng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 45/2018/DSST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ các Điều 430, 436, 440, khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật hôn nhân gia đình 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân

sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đã xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn U.

Buộc ông Nguyễn Hữu L, bà Nguyễn Kim V liên đới trả cho ông Nguyễn Văn U, bà Nguyễn Thị Kim H số tiền là 24.180.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí dân sự sơ thẩm, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 10 tháng 12 năm 2018 bị đơn ông Nguyễn Hữu L có đơn kháng cáo với nội dung không đồng ý trả cho ông U số tiền 24.180.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ông L xác định án sơ thẩm ghi tên vợ ông sai và khẳng định vợ ông tên Nguyễn Kim O và cung cấp giấy chứng minh nhân dân, giấy đăng ký kết hôn của ông đề nghị tòa điều chỉnh lại tên vợ ông. Ông L cho rằng ông không thỏa thuận mua hết 290 líp hành của ông U, giữa ông U với ông chỉ thỏa thuận miệng ông nhỏ 110 líp hành trả tiền xong là hết trách nhiệm. Việc ông U để hành trên rẫy không bán cho người khác dẫn đến thiệt hại là lỗi của ông U nên ông không đồng ý bồi thường.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông L, sửa án sơ thẩm. Ông U yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại số hành 39 tạ, số tiền 24.180.000 đồng và được án sơ thẩm chấp nhận nhưng ông U không chứng minh có thiệt hại và thiệt hại trên là lỗi hoàn toàn của ông L. Ông L và ông U thỏa thuận miệng mua bán hành ông L đã nhỏ xong 110 líp hành, đã thanh toán xong tiền cho ông U nên hai bên không còn quyền và nghĩa vụ. Ông U là người quản lý tài sản khi hành bị hư hỏng ông U không bán tài sản để khắc phục thiệt hại cho bản thân là lỗi của ông U nên không có căn cứ buộc ông L phải bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến xét xử phúc thẩm.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông L, sửa bản án sơ thẩm. Xác định thiệt hại trong vụ án là 180 líp hành tương đương 39 tạ x 620.000 đồng

= 24.180.000 đồng. Trong đó, ông L do vi phạm chậm thời hạn nhỏ hành dẫn đến hành ông U không thể bán theo giá thỏa thuận ban đầu 620.000 đồng /1 tạ nhưng ông L có dặt người khác đến mua hành giống giá 300.000 đồng /1 tạ nhưng ông U không bán. Phần thiệt hại 320.000 đồng x 39 tạ = 12.480.000 đồng là lỗi của ông L nên ông L phải bồi thường cho ông U. Ông U là người quản lý hành biết hành là loại hoa màu dễ hư hỏng khi ông L không mua ông U không bán hành giống cho người khác giá 300.000 đồng/ 1tạ nhằm khắc phục một phần thiệt hại cho bản thân là lỗi của ông U nên phải chịu thiệt hại tương đương lỗi của mình là 300.000 đồng x 39 tạ = 11.700.000 đồng. Ông L không phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung thỏa thuận: Ông L và ông U đều thừa nhận việc thỏa thuận mua bán hành lá không lập thành văn bản, cả hai chỉ thỏa thuận miệng, giá 620.000 đồng/1 tạ (60kg), 1 líp hành tính 13kg, thời gian nhỏ hành là 3 ngày kể từ ngày thỏa thuận, ông L có đặt cọc trước 6.000.000 đồng. Ông U thì cho rằng ngày thỏa thuận giao kết mua bán hành là ngày 12/6/2018 dương lịch nhưng đến ngày 19/6/2018 ông L mới đến nhỏ hành và đến ngày 29/6/2018 ông L chỉ nhỏ được 110 líp hành. Còn ông L thì cho rằng ngày 22/4/2018 âm lịch (tức ngày 5/6/2018 dương lịch) ông thỏa thuận mua hành của ông U nhưng đến ngày 27/4/2018 âm lịch (tức ngày 10/6/2018) ông bắt đầu nhỏ hành đến ngày 29/4/2018 âm lịch (tức ngày 12/6/2018) ông đã nhỏ được 110 líp hành.

[2] Về xác định thiệt hại: Theo ông U cho rằng ông có 290 líp hành, việc ông L đặt cọc 6.000.000 đồng nhằm bảo đảm khi mua 290 líp hành và hứa sẽ nhỏ hành trong thời hạn 3 ngày nhưng ông L không thực hiện đúng thỏa thuận, kéo dài thời gian thu hoạch hành, ông L nhỏ được 110 líp hành thì ngưng. Hành lá là loại hoa màu ngắn ngày, khi vào vụ thu hoạch người nông dân không thể để hành lâu trên rẫy vì hành sẽ đổ lá, sâu bệnh tấn công. Ông đã hứa bán hành cho ông L rồi thì ông không thể bán được hành cho người khác, khi ông L không nhỏ hành hai bên tranh chấp nên ông không tiếp tục thu hoạch 180 líp hành còn lại dẫn đến bị hư hại toàn bộ. Tại phiên tòa phúc thẩm ông L không thừa nhận có thỏa thuận mua hết 290 líp hành của ông U và cho rằng ông và ông U chỉ thỏa thuận mua đứt bán đoạn, ông mua bao nhiêu thì trả tiền bấy nhiêu, ông nhỏ 110 líp hành, ông đã thanh toán xong nên không còn liên quan nữa. Xét tại phiên tòa sơ thẩm (BL 69) ông L thừa nhận thỏa thuận mua hành của ông U là 290 líp và tại cấp sơ thẩm ông L cung cấp chứng cứ xác nhận của ông Nguyễn Văn H,

Phan Văn M, Nguyễn Văn N, Bùi Công D, Nguyễn Thị L, Trần Thị Th, Phan Thị M, Lê Thị T, Phùng Thị C, Nguyễn Thị Tr, Phạm Thị Ch, Trần Thị H ngày 06/11/2018; đơn xác nhận của ông Nguyễn Văn Th ngày 06/11/2018; đơn xác nhận của ông Nguyễn Văn V ngày 06/11/2018 các đương sự trên đều thừa nhận hành của ông U lúc đầu thì không có sâu nhưng đến khi nhỏ thì hành bị sâu ăn lá nên ông L chỉ nhổ ½ hành sau đó ông L yêu cầu ông U xịt sâu cho hết thì mới nhổ tiếp, nếu không hết sâu thì ông L sẽ chỉ người khác mua hành giống (BL 53, 55, 56). Tại biên bản hòa giải ngày 22/10/2018 (BL 28) ông L thừa nhận ông không tiếp tục nhổ hành của ông U là vì hành của ông U bị sâu ăn lá, khi phát hiện sâu ông có yêu cầu ông U xịt thuốc nhưng ông U xịt sâu không chết nên ông không tiếp tục nhổ hành nữa. Mặt khác, theo biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân đối với ông Trần Văn T (BL 37) là người nông dân trồng rẫy cạnh phần đất của ông U khai, ông biết việc giao kết mua bán hành giữa ông U với ông L và ông L đang nhổ hành thì ngưng, sau đó ông L có giới thiệu người khác đến mua hành giống mà không có ai đến mua, nhưng hành là loại hoa màu thời gian thu hoạch ngắn ngày không thể kéo dài, ông U không bán được hành cho người khác nên bị thiệt hại. Và theo ông Nguyễn Ngọc Tr (BL 52) là người mua hành giống do ông L giới thiệu, ông thừa nhận có đến rẫy hành của ông U thì thấy hành bị sâu ăn lá quá nhiều nên không thể mua hành về trồng được, ông U hứa xịt sâu vài ngày sau quay lại mua, sau đó khoảng 6 ngày thì ông quay thấy rẫy hành của ông U bị sâu ăn trụi hết lá nên ông không mua được. Như vậy, có đủ căn cứ xác định ông L thỏa thuận mua của ông U 290 líp hành nhưng ông L chỉ nhổ được 110 líp hành thì ngưng, phần hành còn lại 180 líp do ông L chậm thu hoạch nên bị sâu bệnh tấn công, hành bị đổ lá ông U không thể thu hoạch được để lại trên rẫy dẫn đến bị thiệt hại toàn bộ.

[3] Về lỗi: Xét theo ông Trần Thanh T (BL 37), chị Sơn Thị Hoàn H (BL 67) là những người giáp cận với rẫy hành của ông U khai hành là loại hoa màu thu hoạch ngắn ngày nếu kéo dài thu hoạch sẽ bị sâu tấn công, không thể nhổ được và theo ông Nguyễn Văn B là trưởng ấp H khai (BL 34) việc ông L neo hành không nhổ suốt 9-10 ngày thì người nông dân không thể quản lý hành nổi nên lỗi thuộc về người mua hành. Tại phiên tòa ông L thừa nhận ông nhổ hành của ông U có chậm hơn thời hạn thỏa thuận và ông U, ông L đều thừa nhận cả hai biết hành là loại hoa màu thời gian thu hoạch ngắn ngày. Căn cứ Điều 359 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “*Bên có quyền chậm tiếp nhận việc thực hiện nghĩa vụ làm phát sinh thiệt hại cho bên có nghĩa vụ thì phải bồi thường thiệt hại cho bên đó...*”. Như vậy, ông L đã thỏa thuận sẽ nhổ hành của ông U trong thời gian 3 ngày kể từ ngày giao kết và đặt cọc 6.000.000 đồng để bảo

đảm cho hợp đồng mua bán nhưng sau đó ông L chậm thực hiện nhờ hành dẫn đến hành của ông U bị sâu hại tấn công gây thiệt hại cho ông U nên ông L phải có trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông U thừa nhận ông là người nông dân biết rõ đặc tính của hành là loại hoa màu thu hoạch ngắn ngày nếu để lâu trên rẫy thì sẽ dẫn đến hành bị hư hỏng và thiệt hại toàn bộ, khi ông L không tiếp tục nhổ 180 líp hành còn lại có thông báo cho ông và có dẫn người mua hành giống đến để cho ông U bán hành giống thu lại phần nào thiệt hại nhưng tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án ông U đều thừa nhận khi ông L giới thiệu người mua hành giống đến chỉ xem và trả giá 300.000 đồng/1 tạ nhưng không mua và nếu họ có mua thì ông cũng không bán vì giá quá thấp. Xét theo quy định tại khoản 3 Điều 355 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “*Đối với tài sản có nguy cơ bị hư hỏng thì bên có nghĩa vụ có quyền bán tài sản đó và phải thông báo ngay cho bên có quyền...*”. Do đó, việc ông U để hành trên líp không cho thu hoạch dẫn đến bị thiệt hại toàn bộ mà không áp dụng các biện pháp cần thiết, hợp lý để ngăn chặn, hạn chế thiệt hại cho chính mình là lỗi của ông U nên ông U phải chịu phần thiệt hại 180 líp hành tương đương 39 tạ theo giá hành giống 300.000 đồng bằng 11.700.000 đồng. Còn ông L thì phải bồi thường cho ông U phần thiệt hại do chậm thực hiện hợp đồng dẫn đến hành bị giảm giá từ 620.000 đồng/1 tạ xuống còn 300.000 đồng/1 tạ. Cụ thể: 1 líp tính bằng 13 kg x 180 líp = 2340kg tương đương bằng 39 tạ x 320.000 đồng/1 tạ = 12.480.000 đồng.

[4] Xét án sơ thẩm trong quá trình giải quyết vụ án đã thu thập chứng cứ không toàn diện, không xem xét lỗi khi giải quyết vụ án đòi bồi thường thiệt hại và không đối chất những vấn đề các đương sự khai không thống nhất nhau mà đã chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ.

Về xác định tên của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Tại phiên tòa ông Nguyễn Hữu L khai vợ ông tên Nguyễn Kim O nhưng án sơ thẩm ghi Nguyễn Kim V là không đúng và ông cung cấp giấy chứng minh nhân dân, giấy đăng ký kết hôn thể hiện vợ ông là bà Nguyễn Kim O. Do đó, án sơ thẩm xác định vợ ông L là Nguyễn Kim V là sai nên cấp phúc thẩm điều chỉnh lại.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông L phải chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện của ông U được chấp nhận là 12.480.000 đồng x 5% = 624.000 đồng; Ông U phải chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận là 11.700.000 đồng x 5% = 585.000 đồng.

Ông L không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 147, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25, Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Hữu L, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 45/2018/DSST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Điều 355, Điều 359, Điều 360 và Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 25, Điều 27 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn U;

2. Buộc ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Kim O có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Văn U, bà Nguyễn Thị Kim H số tiền 12.480.000 đồng (Mười hai triệu bốn trăm tám chục ngàn đồng).

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Nguyễn Văn U phải chịu 585.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí ông U đã nộp 605.000 đồng theo biên lai thu số 12246, ngày 09/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân được khấu trừ. Sau khi khấu trừ hoàn trả cho ông U số tiền 20.000 đồng (Hai chục ngàn đồng).

Buộc ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Kim O có trách nhiệm liên đới chịu số tiền 624.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Hữu L không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng ông L đã nộp theo biên lai thu số 15238 ngày 12/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân sẽ được khấu trừ. Sau khi khấu trừ buộc ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Kim O có trách nhiệm liên đới nộp tiếp số tiền 324.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- CA: 01;
- TACC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND H BT: 01;
- VKSND H BT: 01;
- Chi Cục THADS H BT: 01;
- Đương sự: 4;
- Lưu: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Sơn Nữ Phà Ca